ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 59 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" *(sau đây gọi tắt là Đề án 06)*; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Nội dung thực hiện phải bám sát các phương hướng, mục tiêu được nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế - xã hội; xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương, góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo việc làm, sinh kế cho người dân…

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành *"không nói không, không nói khó, không nói có nhưng không làm"* phát huy quyết tâm *"đã nói là làm, đã làm là có kết quả"*, *"chỉ bàn làm, không bàn lùi"*, thống nhất nhận thức, hành động và tổ chức thực hiện của người lãnh đạo trong chuyển đổi số, thực hiện đảm bảo nguyên tắc **"5 vấn đề - 4 xuyên suốt - 3 giá trị - 2 nhận thức - 1 quyết tâm"**[1] để triển khai thành công Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

4. Phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu năm 2025; tạo tiền đề tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06 các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

---

[1] **5 vấn đề** về pháp lý, hạ tầng công nghệ, tạo lập dữ liệu, đảm bảo an ninh an toàn và bố trí nguồn lực (kinh phí và con người); việc tổ chức triển khai phải **xuyên suốt 4 cấp** từ Trung ương đến cấp tỉnh, huyện, xã; quán triệt việc triển khai để tạo ra **3 giá trị** *(văn minh xã hội, phát triển kinh tế và phòng, chống tội phạm*); **nhận thức** đúng và có giải pháp sáng tạo; đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị phải **quyết tâm**, quyết liệt chỉ đạo, điều hành, phải phân công "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm" và có cơ chế kiểm tra, giám sát.

5. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, tránh hình thức, đảm bảo mục tiêu yêu cầu đề ra và phù hợp với tình hình, đặc thù của tỉnh.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện, tiếp tục cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

II. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành và UBND các cấp (10 nhiệm vụ)

1.1. Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các Bộ, ngành chủ quản và UBND tỉnh để kịp thời tham mưu, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, có hiệu quả theo đúng lộ trình, nhiệm vụ đề ra. Người đứng đầu chính quyền các cấp phải có quyết tâm chính trị cao, nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận về chuyển đổi số; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ đạo quyết liệt những nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những khó khăn, điểm nghẽn theo nguyên tắc *"lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên"*

1.2. Sau khi triển khai thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy, các đơn vị, địa phương cần khẩn trương kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án 06 theo cơ cấu tổ chức mới. Các cơ quan, đơn vị sáp nhập, có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ phải xác định, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí lãnh đạo phụ trách theo hướng "*giao việc theo người - việc nào theo người đó*" để đảm bảo các công việc, nhiệm vụ có người theo dõi và chịu trách nhiệm, không để sót việc, không bị gián đoạn.

1.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, góp phần vào tăng trưởng GDP đạt 8% trong năm 2025, là bản lề cho các năm tiếp theo tăng trưởng kinh tế đạt 2 con số. Thống nhất Chủ đề chuyển đổi số năm 2025 là: "*Chuyển đổi số toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số*".

1.4. Tập trung đồng bộ các biện pháp, giải pháp chỉ đạo thực hiện thành công các mô hình điểm được giao trong thời gian từ nay đến hết năm 2025. Huy động các nguồn lực xã hội, nguồn lực hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện. Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chủ động phân bổ dự toán thường xuyên của ngân sách địa phương năm 2025, tiếp tục rà soát, bố trí nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.5. Chấp hành nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn. Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) bảo đảm an ninh,

an toàn thông tin và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

1.6. Chủ động rà soát các quy định, thủ tục thuộc phạm vi, chức năng quản lý để đề xuất đơn giản hóa giấy tờ, TTHC trên cơ sở sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử… Đề xuất điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử (VNeID) tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các TTHC, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng. Người dân sử dụng tài khoản VNeID mức 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua VNeID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hóa của các bộ, ngành, địa phương phải tích hợp vào VNeID để tạo lập ví giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ giấy.

1.7. Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC một cách thực chất theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chủ động nghiên cứu, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những quy định, cắt giảm những yêu cầu, điều kiện của hồ sơ, quy trình thực hiện để bảo đảm hiệu quả rà soát; kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các đơn vị trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, hướng tới giảm thời gian giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

1.8. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo các quy định của Chính phủ; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC. Đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của bộ, ngành, Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Nghiên cứu, ứng dụng triệt để việc tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, xác định dữ liệu đã được số hóa là dữ liệu *"đúng, đủ, sạch, sống"*.

1.9. Tăng cường phân cấp, uỷ quyền giải quyết TTHC, nhất là các nhóm lĩnh vực có thủ tục hồ sơ hành chính nhiều giao dịch như tư pháp, đất đai, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, bảo hiểm, thuế… Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết TTHC phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các TTHC. Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC tiết kiệm thời gian, chi phí; đồng thời đã giảm tải áp lực công việc cho cán bộ cấp sở, ngành, tập trung hơn cho nhiệm vụ tham mưu xây dựng chính sách, quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

1.10. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 về phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đẩy mạnh cắt giảm, xóa bỏ các TTHC không cần thiết; chuyển trạng thái cung cấp dịch vụ công từ "xin - cho" sang "chủ động" phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa, không phụ thuộc địa giới hành chính. Phấn đấu đến hết năm 2025, 80% TTHC áp dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hết tháng 6 năm 2025, 100% hồ sơ giải quyết TTHC được gắn định danh cá nhân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (38 nhiệm vụ)

2.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai (04 nhiệm vụ)

(1) Nghiên cứu, hợp nhất các Ban chỉ đạo về Cải cách hành chính, chuyển đổi số, Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành một Ban chỉ đạo duy nhất do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban để thống nhất, tập trung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(2) Có cơ chế kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số 04/CT-TTg tại cơ quan, đơn vị mình, đánh giá trách nhiệm công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số có liên quan đến thông tin dân cư (02 nhiệm vụ)

(1) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền

hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy định.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(2) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công (06 nhiệm vụ)

(1) Đảm bảo 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% TTHC không bị giới hạn bởi địa giới hành chính cấp tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành thực hiện TTHC, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Chỉ đạo công bố toàn bộ danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đạt tỷ lệ, đồng thời hoàn thiện số hóa và tích hợp dữ liệu để phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(3) Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(4) Chỉ đạo rà soát TTHC, tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các TTHC về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai

đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường; các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

(5) Căn cứ danh mục 154 TTHC có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ khi đã cấp trên VNeID đề nghị các sở, ngành, doanh nghiệp sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình phiếu lý lịch tư pháp bản giấy.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(6) Xây dựng kế hoạch; nghiên cứu, ứng dụng, sử dụng các dữ liệu đã số hóa như hộ tịch, đất đai để cắt giảm thành phần hồ sơ giải quyết TTHC cho công dân.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

2.4. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (04 nhiệm vụ)

(1) Đẩy mạnh triển khai hiệu quả các Mô hình điểm Đề án 06 theo Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 11/10/2023 về triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Triển khai 19 nhiệm vụ thúc đẩy Đề án 06 đã thành công tại thành phố Hà Nội để áp dụng trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 2003/UBND-NC ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh; phát huy giá trị, hiệu quả các mô hình, nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành được giao chủ trì thực hiện các mô hình, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 197/KH-UBND, Công văn số 2003/UBND-NC.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(2) Tiếp tục triển khai thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và các cơ quan công lập; khuyến khích thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác chi trả an sinh xã hội, chi trả lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hằng tháng không dùng tiền mặt.

- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(4) Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử trên toàn tỉnh, 100% doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai áp dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Triển khai thu thuế khoán hộ kinh doanh, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền. Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Thúc đẩy nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả các tiện ích Đề án 06 (06 nhiệm vụ)

(1) Tiếp tục đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp căn cước (nhất là công dân dưới 14 tuổi) và cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tiện ích của tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Triển khai thu nhận định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phục vụ dịch vụ công, giải quyết TTHC, phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(3) Tham mưu triển khai Bệnh án điện tử cho các bệnh viện trên địa bàn tỉnh; định danh nhà thuốc, cơ sở khám chữa bệnh trên toàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên toàn tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2025.

(4) Tiếp tục triển khai Sổ sức khoẻ điện tử trên ứng dụng VNeID. Triển khai tích hợp giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại lên Sổ sức khỏe điện tử trên

ứng dụng VNeID. Tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử, giấy hẹn khám lại, giấy chuyển tuyến điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(5) Triển khai các giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng, Công an tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(6) Nghiên cứu, tham mưu, tổ chức xây dựng Đề án chuyển đổi số có tính chất tương tự như Đề án 06 và bảo đảm kết nối với Đề án 06 theo 11 tiện ích, mục tiêu Bộ Công an xây dựng. Huy động các nguồn lực xã hội, nguồn lực hợp pháp khác bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện.

Lựa chọn 01 nhóm dự án mang tính chất đột phá để đăng ký, đảm bảo trong năm 2025 tăng trưởng kinh tế GDP đạt 8%, là bản lề cho các năm tiếp theo tăng trưởng kinh tế đạt 2 con số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

2.6. Phục vụ xây dựng, kết nối, khai thác, chia sẻ, bổ sung làm giàu dữ liệu (06 nhiệm vụ)

(1) Tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin công dân trong Cơ cở sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin luôn "đúng, đủ, sạch, sống"; rà soát, làm sạch dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành và hội, đoàn thể phục vụ kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các hội đoàn thể.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Thực hiện việc làm sạch dữ liệu Sổ hộ tịch và kết nối dữ liệu hộ tịch đã được số hóa với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

(3) Triển khai số hóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản, cư trú.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

(4) Đẩy mạnh làm sạch dữ liệu thông tin trong cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh theo quy định; tiếp tục tăng cường công tác xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/6/2025

(5) Hoàn thành việc khảo sát, cập nhật thông tin liệt sĩ và thân nhân, nhất là việc bổ sung các trường thông tin, việc xác nhận các phiếu khảo sát...; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ thu nhận ADN khi Chính phủ triển khai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2025.

(6) Rà soát, cập nhật thông tin người nộp thuế là cá nhân, hộ kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu Đăng ký thuế phục vụ việc kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Cơ quan chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn (03 nhiệm vụ)

(1) Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân lực được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin, đặc biệt là an toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(3) Duy trì ổn định an toàn, an ninh thông tin đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đảm bảo kết nối thông suốt Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống của bộ, ngành đã triển khai. Thực hiện kết nối, tích hợp với các hệ thống do các bộ, ngành triển khai trong thời gian tới đảm bảo đúng lộ trình.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ban, ngành liên quan

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.8. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư (02 nhiệm vụ)

(1) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm đơn vị, địa phương; đặc điểm từng vùng, miền nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, huy động cả hệ thống chính trị, tổ chức, cá nhân hướng ứng tham gia thực hiện các nội dung của Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn; các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (*pano, ap phich, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led…*).

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.9. Về nguồn lực triển khai (05 nhiệm vụ)

(1) Hàng năm rà soát, đánh giá việc đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh an toàn trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(2) Đề nghị, theo dõi việc bố trí cán bộ có năng lực, trình độ công nghệ thông tin để phục vụ công tác triển khai Đề án 06 và đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(3) Rà soát tổng thể các hạng mục công nghệ thông tin cần đầu tư để xác định vốn từ kinh phí thường xuyên để sử dụng ngay tại địa phương đảm bảo đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp, lãng phí.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2025.

(4) Bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 và công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2025.

(5) Nghiên cứu, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí 0 đồng đối với các TTHC thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 07/2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ triển khai Đề án 06 của các sở, ban, ngành, địa phương; Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; gửi

UBND tỉnh *(qua Công an tỉnh)* **trước 07/3/2025**. Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh giúp Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh *(qua Công an tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Lạng Sơn;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- TV TCT triển khai Đề án 06 tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu